TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 373/2024/HS-ST
Ngày: 29/11/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa - Ông Nguyễn CThẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Khắc Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhật Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm Ckhai vụ án hình sự thụ lý số 337/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 402/ 2024/QĐXXST-HS ngày 5 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Nguyễn Quang M; Sinh ngày: 03/10/2007; (thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi); Nơi sinh tại: thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 12, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị Kiều V; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2024; Nhân thân: Ngày 20/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An khởi tố vụ án, khởi tố bị can Lê Nguyễn Quang M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vụ án đang trong quá trình điều tra. Có mặt.

2. Họ và tên: Chu Văn H; Sinh ngày: 9/8/2007; (thời điểm phạm tội dưới 18 tuổi); Nơi sinh tại: huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2024 đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: Phan Đức H; Sinh năm 2006; Nơi sinh tại: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Đức D và Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 03/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố vụ án, khởi tố bị can Phan Đức H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vụ án đang trong quá trình điều tra. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Nguyễn Quang M: Bà Nguyễn Thị Kiều V (mẹ đẻ), sinh năm 1981, trú tại: Khối 12, phường H, thành phố Vinh, Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Chu Văn H: Ông Chu Văn Đ (bố đẻ), sinh năm 1973, trú tại thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt

Người bào chữa của các bị cáo Lê Nguyễn Quang M, Chu Văn H có bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1990 – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Lê Quang H, sinh năm 1985. Trú tại: Khối M, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Thủ Đ, sinh năm 2002. Trú tại: Xã T, huyện H, tỉnh Nghệ An.Vắng mặt.

Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2003. Trú tại: Xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Bá L, sinh ngày 06/10/2008. Trú tại: thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Bá L: Nguyễn Bá T (bố đẻ), sinh năm 1974. Trú tại: thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 01/9/2008. Trú tại: Tổ dân phố H, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Trung K: Ông Nguyễn Phi D (bố đẻ), sinh năm 1984. Trú tại: Tổ dân phố H, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Cháu Trần Văn C, sinh ngày 20/10/2009.Trú tại: thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Trần Văn C: Bà Lê Thị X (mẹ đẻ), sinh năm 1983. Trú tại: thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Đại diện Ban chấp hành Đoàn thanh niên xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 16/7/2024 đến ngày 21/7/2024, trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Lê Nguyễn Quang M, Chu Văn H, Nguyễn Bá Lý (Sinh ngày 06/10/2008, trú tại thôn Q, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh), Nguyễn Trung K (Sinh ngày 01/9/2008, trú tại phường S, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) và Trần Văn C (Sinh ngày 20/10/2009, trú tại thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất và thứ 2: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, Nguyễn Trung K điều khiển xe máy không có biển kiểm soát chở Trần Văn C thì gặp Chu Văn H đi bộ tại khu vực đường Nguyễn Trãi, thành phố Vinh rồi rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Khi K, C và H đi đến khu vực chung cư Bảo Sơn số 126, đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thấy 01 chiếc xe Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 37B2- 797.50 của anh Lê Quang H (Sinh năm 1985, trú tại khối M, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh) dựng trước sân không có người trông coi. K dừng xe cảnh giới, Hvà Cbẻ

gãy khóa cổ xe, sau đó Hdắt bộ chiếc xe còn Cvà K điều khiển xe đi sau. Khi đi đến khu vực đường Trần Quang Khải thuộc phường Hà Huy Tập, K và Cgiật dây điện đấu để phá khóa xe rồi H điều khiển xe về nhà mình tại thôn T, xã A, huyện Anh Sơn cất giấu; còn K chở C đến quán Game tại số 96, đường Hồ Tông Thốc, thành phố Vinh. Tại đây, K và C gặp Lê Nguyễn Quang M, cả ba rủ nhau trộm cắp tài sản. K điều khiển xe máy chở Cvà M đến khu vực số 111, đường Phạm Đình Toái thuộc xóm 18, xã Nghi Phú, thành phố Vinh phát hiện 01 chiếc xe Honda Wave Anpha biển kiểm soát 37E1-647.61 của anh Nguyễn Thủ Đoài (Sinh năm 2002, trú tại xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) dựng ở sân dãy trọ số 4, xe không khóa cổ. Lúc này, M, K đứng bên ngoài cảnh giới, Clẻn vào bên trong dắt xe ra ngoài; tiếp đó, M ngồi phía sau xe do K điều khiển dùng chân đạp vào phần đuôi xe máy mới lấy trộm do Cđiều khiển đi đến khu vực đường 72m giao nhau với đường Trương Văn Lĩnh. Tại đây, Cdùng tay giật mặt nạ xe, K đấu điện phá khóa xe rồi điều khiển xe cùng nhau đến quán Game số 96 đường Hồ Tông Thốc chơi điện tử. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày 16/7/2024, Công, K, M cùng tháo biển kiểm soát chiếc xe rồi vứt ở khu vực quán Game số 96. Sau đó, K liên hệ với Phan Đức H để tiêu thụ chiếc xe. K nói với Hạnh vừa trộm chiếc xe và muốn bán. Hạnh đồng ý và hẹn K ở nhà riêng tại thôn 5, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh. Sau đó, K, Công, M cùng điều khiển xe đến bán cho Hạnh số tiền 2.400.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 22/7/2024, anh Lê Quang Hvà anh Nguyễn Thủ Đoài đến cơ quan Can trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 170 ngày 31/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Vinh, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu trắng đen bạc, BKS 37B2-797.50, số khung 3909HY071250, số máy JA39E0071286, xe đã qua sử dụng, sản xuất và đăng ký năm 2017, tại thời điểm ngày 16/7/2024 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An có trị giá là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng);

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen, BKS 37E1-647.61, số khung 3911KY320298, số máy JA39E1184656, xe đã qua sử dụng, sản xuất và đăng ký năm 2019, tại thời điểm ngày 16/7/2024 tại thành phố Vinh,tỉnh Nghệ An có trị giá là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)"

Lần thứ ba: Khoảng 2 giờ ngày 21/7/2024, Trần Văn C gặp Nguyễn Bá L tại quán game Titan, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An rồi rủ Lý đi trộm cắp tài sản. Cả hai đi bộ đến vỉa hè trước số 33, đường Võ Thị Sáu thuộc khối 11, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì phát hiện 01 chiếc xe Honda Wave Anpha biển kiểm soát 37D2- 559.20 của anh Nguyễn Ngọc S (Sinh năm 2003, trú tại xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An) dựng trên vỉa hè không khóa cổ. Lý đứng cảnh giới, Cđẩy chiếc xe đi theo hướng đường Bạch Liêu khoảng 20m dừng lại giật mặt nạ phải trước xe và tháo biển kiểm soát vứt xuống vỉa hè, L đấu nối dây điện rồi nổ xe máy cả hai điều khiển xe tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 03 giờ 30 phút, khi đến phường Đức Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, L và C vào nhà của K xin ngủ lại. Ngày hôm sau, C đến gặp Lê Nguyễn Quang M tại nhà ở khối 12, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nói chiếc xe trên vừa trộm được, nhờ M bán và hứa cho M tiền. M liên hệ với Phan Đức H để bán chiếc xe trên. M nói với H chiếc xe do trộm cắp mà có nhưng

do hám lợi bất chính nên H đồng ý mua với giá 2.100.000 đồng. Số tiền bán xe Cchia cho M 700.000 đồng. Số còn lại Cvà L tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 21/7/2024, anh Nguyễn Ngọc Sơn đến Can phường Trường Thi trình báo sự việc .

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 170 ngày 31/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Vinh Vinh kết luận: "01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen bạc, BKS 37D2-559.20, số khung RLHJA3922NY043920, số máy JA39E2540725, xe đã qua sử dụng, sản xuất và đăng ký năm 2022, tại thời điểm ngày 21/7/2024 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An có trị giá là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng)"

Ngày 24/7/2024, Lê Nguyễn Quang M, Phan Đức H, Chu Văn H đến Công an xã Nghi Phú đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp tài sản liên quan; trong đó: Hạnh giao nộp 01 xe Honda Wave Anpha biển kiểm soát 37D2- 559.20 và 01 xe Honda Wave Anpha biển kiểm soát 37E1-647.61; Hgiao nộp 01 chiếc xe Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 37B2- 797.50.

Cùng ngày 24/7/2024, Can xã Nghi Phú triệu tập Trần Văn Công, Nguyễn Bá L đến làm việc. Cvà L đã khai nhận hành vi của mình.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: + 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng đen bạc, BKS 37B2-797.50, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh đã trả lại cho anh Lê Quang H.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đen, không có biển kiểm soát là tài sản của anh Nguyễn Thủ M (anh trai của Nguyễn Thủ Đ Hiện tại đang làm việc tại nước ngoài) cho Đ mượn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh đã trả lại cho anh Nguyễn Thủ Đ; 01 biển kiểm soát 37E1-647.61 do bị can tháo vứt, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Vinh tổ chức truy tìm và thu giữ tại khu vực vỉa hè gần quán Game 96, đường Hồ Tông Thốc thuộc xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, hiện đã trả lại cho anh Nguyễn Thủ Đ .

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đen bạc, không có biển kiểm soát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc S; Đối với biển kiểm soát 37D2-559.20 do Trần Văn C tháo vứt tại khu vực đường Võ Thị Sáu thuộc phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả .

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu xanh, không có biển kiểm soát, số máy: JA39E0647681, số khung: 3901HY670028, đã qua sử dụng là phương tiện Trần Văn Cvà Nguyễn Trung K sử dụng để trộm cắp tài sản ngày 16/7/2024. Chiếc xe này do Trần Văn C trộm cắp vào ngày 11/7/2024 tại khu vực xóm 9 xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu là của bà Hoàng Thị N (sinh năm 1968, trú tại xóm 9, xã H, huyện N, Nghệ An).Cơ quan Cảnh sát điều tra Can thành phố Vinh đã chuyển tin báo và vật chứng là đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, Nghệ An xác M, xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hai anh Lê Quang H, anh Nguyễn Ngọc S và anh Nguyễn Thủ Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo Trạng số 345/CT-VKS-TPV ngày 23/10/ 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố: Bị cáo Lê Nguyễn Quang M và Chu Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình sự; Lê Nguyễn Quang M và Phan Đức H đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền Ctố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Quang M từ 5- 6 tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, 91,101 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Nguyễn Quang M từ 5- 6 tháng tù .

Áp dụng Điều 103 Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành hình phạt chung hai tội từ 10-12 tháng tù.

Áp khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn H từ 6- 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 232, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Đức H 9-12 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hai anh Lê Quang H, anh Nguyễn Ngọc S và anh Nguyễn Thủ Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Nguyễn Quang M 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng);

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Lê Nguyễn Quang M, Chu Văn H, Phan Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST theo quy định pháp luật;

Người bào chữa cho các bị cáo Lê Nguyễn Quang M, Chu Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo đang ở lứa tuổi chưa thành niên nên nhận thức còn bị hạn chế, suy nghĩ bồng bột dẫn đến phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo sau khi phạm tội đã đi đầu thú, gia đình bị cáo M có ông bà có Cvới cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến, đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó các bị cáo M, Hđược hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hphạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hiện đang đi học. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự và cho bị cáo H được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học, trở thành Cdân có ích cho xã hội và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M ở mức khởi điểm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo, .

Tại phiên tòa các bị cáo M, Hiệp, Hạnh hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Can thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với nhau, với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận, Lê Nguyễn Quang M và Chu Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Lê Nguyễn Quang M và Phan Đức H đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, có đồng phạm n Hthuộc loại giản đơn. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành Cdân có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Quang M thực hiện 01 (một) hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để hưởng lợi. Trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Can đầu thú, gia đình bị cáo có ông bà nội, ngoại có Cvới cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, ông ngoại liệt sỹ, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang ở lứa tuổi chưa thành niên nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Phan Đức H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cũng cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên xét quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Can đầu thú, tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt trả lại cho người bị hại, có bà là Mẹ Việt Nam anh hùng, cậu liệt sỹ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm

Bị cáo Chu Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Can đầu thú, đã tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt trả lại cho người bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi đang ở lứa tuổi chưa thành niên, hiện đang học lớp 12 nên cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Điều 90, 91,101 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với vị thành niên phạm tội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm

[2.3]. Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền n Hxét các bị cáo M, Hlà người dưới 18 tuổi phạm tội nên căn cứ vào khoản 6 Điều 90 Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Bị cáo Hạnh không có Căn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Số tiền bị cáo M hưởng lợi bất chính từ việc tiêu thụ xe 02 chiếc xe mô tô trên sẽ bị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

Đối với Nguyễn Trung K, Trần Văn C, Nguyễn Bá L đã có hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi, các đối tượng này đều là người dưới 16 tuổi (K 15 tuổi 10 tháng 15 ngày, C14 tuổi 8 tháng 26 ngày, Lý 15 tuổi 9 tháng 15 ngày) nên không phạm tội. Can thành phố Vinh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K, C và L.

[2.5]. Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Quang M 5 (năm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Nguyễn Quang M 5 (năm) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ Điều 103 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo chấp hành chung hai tội 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Đức H 9 (chín) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ khoản 1 Điều 173 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Chu Văn H 6 (sáu) tháng tù n Hcho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

"Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Hcố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ bị cáo Lê Nguyễn Quang M 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng);

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Nguyễn Quang M, Chu Văn H, Phan Đức H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án; Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND T.P Vinh
- Chi cục THADS T.P Vinh
- Can thành phố Vinh
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA